

ĐỀ ÁN

**Xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự
và văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2023 - 2030**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 152/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023
của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên)*

I. SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết ban hành Đề án

Thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy Công an các cấp tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và Luật Công an nhân dân năm 2018; Bộ Công an, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng Công an tỉnh quyết liệt thực hiện công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng “*Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở*”, nhất là xây dựng Công an xã, phường, thị trấn; Công an phường đã cơ cấu lại đội ngũ cán bộ theo hướng tăng cường chất lượng, chuẩn hóa chức danh và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực; tập trung đầu tư, hiện đại hóa phương tiện phục vụ công tác, chiến đấu. Thực tế cho thấy, hiệu quả các mặt công tác không ngừng nâng lên, lực lượng Công an phường đã chủ động bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình, tham mưu giải quyết tốt các vụ việc phức tạp, nổi lên về an ninh trật tự (ANTT) ngay tại cơ sở; đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; công tác quản lý Nhà nước về ANTT được thực hiện bài bản, đúng quy định của pháp luật; công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (ANTQ) có nhiều đổi mới cả về nội dung và phương pháp, huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân.

Tuy nhiên, tổ chức biên chế, cơ sở vật chất của lực lượng Công an phường chưa đảm bảo so với yêu cầu thực tế thực hiện nhiệm vụ. Hiện nay toàn tỉnh có 09 đơn vị Công an phường, trong đó còn 02 đơn vị Công an phường Mường Thanh và Công an phường Noong Bua chưa có trụ sở làm việc; có 7/9 đơn vị đã có trụ sở làm việc riêng nhưng cơ sở vật chất (nơi làm việc, chỗ ăn nghỉ, trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ...) còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ và đầy đủ, nhiều danh mục được trang bị từ lâu nay đã xuống cấp; nhiều trang thiết bị, phương tiện còn thiếu theo định mức quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 21/10/2021 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Công an nhân dân và của Bộ Công an, chưa đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu, sinh hoạt, ảnh hưởng lớn đến việc triển khai các mặt công tác bảo đảm ANTT. Đồng thời qua rà soát, đánh giá cho thấy Công an các phường trên địa bàn tỉnh

đều chưa đạt các tiêu chí xây dựng “Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị” ban hành kèm theo Quyết định số 5764/QĐ-BCA-V05, ngày 13/7/2021 của Bộ Trưởng Bộ Công an (mới có 02 phường đạt 18/22 tiêu chí; 02 phường đạt 17/22 tiêu chí; 02 phường đạt 16/22 tiêu chí; 03 phường đạt 15/22 tiêu chí).

Để xây dựng lực lượng Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, trong đó có lực lượng Công an phường, Luật Công an nhân dân năm 2018, tại Điều 13 quy định về trách nhiệm của HĐND, UBND các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm “*Quyết định ngân sách bảo đảm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội của địa phương*”, “*tham gia xây dựng Công an nhân dân, bảo đảm chế độ, chính sách đối với Công an nhân dân và các tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở*”. Đồng thời, tại Hội nghị sơ kết 01 năm xây dựng thí điểm “Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị” tại 05 thành phố trực thuộc Trung ương vào ngày 12/9/2022, đồng chí Trung tướng Lê Quốc Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an đã kết luận và giao cho Công an các địa phương tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết, UBND tỉnh ban hành Đề án xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị (Thông báo số 1530/TB-V05 ngày 26/9/2022 của Bộ Công an); bên cạnh đó, ngày 04/11/2022, Đảng ủy Công an Trung ương đã có Công văn số 1146-CV/ĐUCA về việc xây dựng Công an điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị; theo đó có đề nghị Ban Thường vụ các Tỉnh ủy nghiên cứu ban hành Nghị quyết chuyên đề về xây dựng thí điểm Công an điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị. Trên cơ sở đó, ngày 09/02/2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 21-NQ/TU về xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị, trong đó có chỉ đạo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng Đề án “Xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị”.

Vì vậy, việc ban hành Đề án “Xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2023 - 2030” là cần thiết nhằm cụ thể hóa kịp thời các quy định của pháp luật hiện hành và chủ trương của Bộ Chính trị, của Đảng ủy Công an Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh ở địa phương, cơ sở trên địa bàn tỉnh.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

2.1. Căn cứ chính trị

- Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới;

- Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ

Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn văn minh đô thị;

- Quyết định số 5764/QĐ-BCA-V05 ngày 13/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc ban hành Bộ tiêu chí tạm thời xây dựng thí điểm Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị;

- Quyết định số 7978/QĐ-BCA-H02 ngày 27/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy định về định mức sử dụng đất an ninh Công an nhân dân;

- Thông báo số 1530/TB-V05 ngày 26/9/2022 của Bộ Công an về Kết luận, chỉ đạo của đồng chí Trung tướng Lê Quốc Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an Hội nghị sơ kết 01 năm xây dựng thí điểm “Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị” tại 05 thành phố trực thuộc Trung ương;

- Công văn số 1146-CV/ĐUCA ngày 04/11/2022 của Đảng ủy Công an Trung ương về việc xây dựng Công an điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị;

- Kế hoạch số 556/KH-BCA-V05 ngày 04/11/2022 của Bộ Công an về việc tiếp tục triển khai xây dựng thí điểm Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị;

- Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 09/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị.

2.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

- Luật Công an nhân dân ngày 20/11/2018;

- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

- Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

- Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh; Nghị định số 01/2020/NĐ-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước đối với một số hoạt động trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh;

- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 21/10/2021 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Công an nhân dân;

- Thông tư số 45/2022/TT-BCA ngày 01/11/2022 của Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an xã, phường, thị trấn;
- Thông tư số 65/2021/TT-BCA ngày 11/06/2021 của Bộ Công an quy định về quản lý biên chế trong Công an nhân dân;
- Thông tư số 69/2021/TT-BCA ngày 17/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã, phường, thị trấn;
- Thông tư số 25/2022/TT-BCA ngày 19/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về Cảnh sát khu vực;

2.3. Cơ sở thực tiễn

2.3.1. Đối chiếu với Bộ Tiêu chí xây dựng “Công an phường điển hình, kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị” ban hành kèm theo Quyết định số 5764/QĐ-BCA-V05 ngày 13/7/2021 của Bộ Trưởng Bộ Công an: Trong tổng số 09 đơn vị Công an phường trên địa bàn tỉnh: Có 02 phường đạt 18/22 tiêu chí, 02 phường đạt 17/22 tiêu chí, 02 phường đạt 16/22 tiêu chí, 03 phường đạt 15/22 tiêu chí (có Phụ lục I chi tiết kèm theo)

2.3.2. Về đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Công an phường: Công an phường có tổng số 92 cán bộ, chiến sĩ (09 Trưởng Công an phường; 22 Phó trưởng Công an phường; 61 Cán bộ, chiến sĩ), còn thiếu 43 đồng chí theo quy định về biên chế. Trình độ chuyên môn nghiệp: Thạc sĩ 02 đồng chí; Đại học 54 đồng chí; Cao đẳng 02 đồng chí; Trung cấp 34 đồng chí. Mô hình tổ chức của 09/9 đơn vị Công an phường trên địa bàn tỉnh đều chưa được bố trí đủ biên chế (15 cán bộ, chiến sĩ/01 phường) và 04 tổ theo quy định của Bộ Công an (tổ Tổng hợp; tổ Cảnh sát khu vực; tổ Cảnh sát trật tự; tổ Cảnh sát phòng, chống tội phạm) quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BCA ngày 11/06/2021 về quản lý biên chế trong Công an nhân dân.

2.3.3. Về cơ sở vật chất Công an phường: Trong 09 đơn vị Công an phường thì còn 02 đơn vị chưa có trụ sở làm việc (Công an phường Mường Thanh và Công an phường Noong Bua), có 07/9 đơn vị đã có trụ sở làm việc riêng nhưng cơ sở vật chất (nơi làm việc, chỗ ăn nghỉ, trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ...) còn nhiều hạn chế, chưa đồng bộ và đầy đủ, nhiều danh mục được trang bị từ lâu nay đã xuống cấp; nhiều trang thiết bị, phương tiện còn thiếu theo định mức quy định tại Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 21/10/2021 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức vật chất hậu cần trong Công an nhân dân, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác, chiến đấu, sinh hoạt, gây ảnh hưởng lớn đến việc triển khai các mặt công tác bảo đảm ANTT.

2.3.4. Về đất an ninh xây dựng Công an phường: Còn 02 đơn vị chưa có đất để xây dựng trụ sở (Công an phường Mường Thanh và Công an phường Noong Bua); có 07/9 đơn vị đã có quỹ đất để xây dựng trụ sở, bảo đảm diện tích đất theo quy định tại Quyết định 7978/QĐ-BCA-H02 ngày 27/10/2022 của Bộ Công an về định mức sử dụng đất an ninh trong Công an nhân dân (Công an phường Tân Thanh

890m²; Công an phường Na Lay 1.139m²; Công an phường Nam Thanh 716m²; Công an phường Sông Đà 1.185m²; Công an phường Thanh Trường 1.054m²; Công an phường Him Lam 585m²; Công an phường Thanh Bình 630,11m²).

2.3.5. Về thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ: Bộ Công an và Công an tỉnh đã trang cấp kịp thời một số trang thiết bị thiết yếu cho lực lượng Công an phường để phục vụ các mặt công tác, bao gồm: mỗi đơn vị Công an phường được trang bị từ 02 đến 06 bộ máy vi tính; bàn ghế làm việc; giường, tủ sắt, công cụ hỗ trợ phục vụ công tác khác... với tổng số là 55 danh mục các phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ. Ngoài ra, 03 đơn vị Công an phường (Tân Thanh, Thanh Trường và Him Lam) mỗi đơn vị được trang bị 01 xe máy (xe mô tô). Nhìn chung trang thiết bị, phương tiện trang cấp cho Công an các phường còn thiếu nhiều, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác và có một số trang thiết bị chưa phù hợp với thực tế địa bàn.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI

1. Quan điểm

1.1. Thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng lực lượng Công an nhân dân, nhất là Bộ tiêu chí về xây dựng “Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị”; gắn việc thực hiện các tiêu chí Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị với việc xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh; có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa lực lượng Công an với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, trong đó lực lượng Công an là nòng cốt.

1.2. Bảo đảm cơ sở vật chất cho lực lượng Công an phường cần huy động mọi nguồn lực của xã hội, trong đó bao gồm nguồn lực từ ngân sách nhà nước cấp, kinh phí của Bộ Công an hỗ trợ và ngân sách của địa phương.

1.3. Việc xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị cần phải đánh giá đúng thực trạng cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác của lực lượng Công an phường; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện Đề án; đảm bảo tính khả thi, hiệu quả của Đề án khi triển khai thực hiện.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Đến năm 2030, tỉnh Điện Biên hoàn thành việc xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị, chủ trương của Đảng ủy Công an Trung ương, Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Đề án được thực hiện từ năm 2023 đến năm 2030 với 02 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1, từ năm 2023 - 2025*: Năm 2023, tập trung quyết liệt xây dựng thí điểm 01 đơn vị Công an phường tại thành phố Điện Biên Phủ. Năm 2024 và 2025, mỗi năm xây dựng 01 đơn vị Công an phường tại thành phố Điện Biên Phủ và 01 đơn vị Công an phường tại Thị xã Mường Lay. Đến năm 2025, tổng cộng 05 đơn vị Công an phường đạt chuẩn đơn vị kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

- *Giai đoạn 2, từ năm 2026 - 2030*: Tập trung duy trì bền vững các đơn vị Công an phường đã đạt các tiêu chí và tiếp tục xây dựng các phường hiện tại có tỷ lệ đạt tiêu chí còn thấp, mỗi năm xây dựng ít nhất 01 đơn vị Công an phường (tổng cộng có 04 đơn vị Công an phường). Phần đầu đến năm 2030, hoàn thành việc xây dựng 100% các đơn vị Công an phường trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn đơn vị kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

3. Phạm vi của Đề án

Đề án được triển khai thực hiện đối với 09/09 đơn vị Công an phường trên địa bàn tỉnh Điện Biên (*thành phố Điện Biên Phủ 07 phường, thị xã Mường Lay 02 phường*).

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh

- Quan tâm, kiện toàn tổ chức bộ máy của cấp ủy đảng phường theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng, xác định rõ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách cũng như trách nhiệm của người đứng đầu. Đảng ủy phường phải tuân thủ quy chế làm việc, quan tâm đào tạo, tuyển chọn được đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực; đổi mới phương thức tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ để chọn ra được những người đủ đức, đủ tài thực sự. Đồng thời cần phải thực hiện tốt cơ chế kiểm soát quyền lực, ngăn ngừa sự lạm quyền, vi phạm kỷ luật, kỷ cương, tham nhũng, lãng phí; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện bộ máy chính quyền bảo đảm thực hiện dân chủ, đổi mới xây dựng chính quyền phải kết hợp đồng bộ với đổi mới về kinh tế; chú trọng đổi mới việc đánh giá cán bộ gắn liền với vị trí việc làm, xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thực hành tiết kiệm trong cơ quan Nhà nước.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm của người đứng đầu; làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác triển khai, tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết, chương trình, kế hoạch về công tác chuyên môn; chú trọng xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện về mọi mặt.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên Công an phường có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trí tuệ, phẩm chất đạo đức cách mạng, có ý thức tổ chức kỷ luật, thực sự tiên phong, gương mẫu, đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Xây dựng lực lượng Công an phường

2.1. Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ và cử đi đào tạo: Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò gương mẫu của lãnh đạo các cấp đối với nhiệm vụ xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức pháp luật và trình độ lý luận chính trị theo phương châm “Lý luận gắn với thực tiễn”; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ Công an phường “Vừa hồng, vừa chuyên”, quán triệt sâu sắc quan điểm “Lấy dân làm gốc”, có bản lĩnh chính trị, tổ chức kỷ luật và ứng xử văn hóa, văn minh trong tiếp xúc và giải quyết công việc với Nhân dân. Tăng cường quản lý, sử dụng biên chế, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phải ngang tầm nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được phân công; khuyến khích cán bộ, chiến sĩ tự học tập nâng cao trình độ về mọi mặt để đảm bảo các tiêu chuẩn chức danh theo đúng quy định của Ngành.

2.2. Về biên chế, tổ chức: Bảo đảm thực hiện đúng mô hình tổ chức, đủ biên chế đối với Công an phường theo quy định; ưu tiên bố trí những cán bộ có đủ trình độ, năng lực công tác tại Công an phường; làm tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, thực hiện tốt các chế độ chính sách để cán bộ yên tâm công tác; triển khai đồng bộ giải pháp sắp xếp, bố trí hoặc sử dụng cán bộ Công an phường hợp lý, phù hợp với yêu cầu công tác.

2.3. Công tác thi đua, khen thưởng và phân loại cán bộ: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Công an phường xây dựng chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với chỉ tiêu, nhiệm vụ chung; tổ chức phát động phong trào thi đua “Vì an ninh Tổ quốc” và các phong trào thi đua khác theo chuyên đề, triển khai thực hiện các đợt cao điểm ra quân trấn áp tội phạm, thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng của Đảng, Nhà nước, của địa phương và của ngành Công an; tham gia thực hiện các mô hình, phần việc, công trình mang ý nghĩa thiết thực và có tính chất động viên, định hướng phấn đấu lập công. Đăng ký và ký kết thi đua tập thể, cá nhân nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua trong Công an phường, lập thành tích chung để đủ điều kiện được xét, đề nghị khen thưởng, công nhận các danh hiệu thi đua tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc, bảo đảm khách quan, có tác dụng động viên, khích lệ, cổ vũ, thúc đẩy phong trào thi đua sôi nổi, lan tỏa trong Nhân dân.

3. Đảm bảo cơ sở vật chất, kinh phí, trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ

3.1. Kiểm tra đánh giá hiện trạng và đề xuất trang bị: Khảo sát, đánh giá và đề xuất nhu cầu, bố trí, trang bị hệ thống cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện, công

cụ hỗ trợ theo đúng quy định, đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ bảo đảm ANTT tại địa bàn phường; xây dựng kế hoạch, lập dự toán phân bổ ngân sách, cấp kinh phí hoạt động thường xuyên, kinh phí nghiệp vụ, kinh phí hỗ trợ và các khoản chi cần thiết khác để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và tổ chức thực hiện.

3.2. Đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc: Tập trung rà soát, khảo sát, lập dự toán và bố trí nguồn vốn để cải tạo, sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc của Công an phường bảo đảm công năng hoạt động theo đúng quy định.

4. Công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự

4.1. Công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự: Tập trung hướng dẫn Công an phường thực hiện có hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về ANTT; thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về ngành nghề kinh doanh, đầu tư có điều kiện, phòng cháy, chữa cháy, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và nhân khẩu, hộ khẩu, quản lý cư trú; làm tốt công tác quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh với các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác, không để phát sinh các vụ việc, vấn đề phức tạp về các lĩnh vực tài nguyên, môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, các tụ điểm về hình sự, ma túy, tệ nạn xã hội. Tăng cường, củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của các lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở; tham gia bảo vệ tuyệt đối an toàn cho các đối tượng cảnh vệ đến địa bàn (nếu có); đẩy mạnh công tác hướng dẫn nghiệp vụ, đào tạo kiến thức pháp luật, trang bị công cụ, phương tiện cần thiết khác để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

4.2. Công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo và dân tộc: Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, dân tộc theo quy định của pháp luật. Chủ động phối hợp giải quyết có hiệu quả các vấn đề phức tạp liên quan đến tôn giáo, dân tộc, không để hình thành “điểm nóng”, gây bức xúc trong Nhân dân.

5. Công tác phòng, chống tội phạm

5.1. Về công tác phòng ngừa: Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm, củng cố, giữ vững phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát hiện và giải quyết kịp thời các xung đột xã hội, hòa giải các mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân; làm tốt công tác quản lý những đối tượng có nguy cơ phạm tội, vi phạm pháp luật ngay tại địa bàn cơ sở. Phát huy vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng, tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phản ánh khách quan, toàn diện công tác phòng, chống tội phạm. Đồng thời, tiếp tục tăng cường ứng dụng các nền tảng công nghệ số trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm trong tình hình mới.

5.2. Về công tác đấu tranh: Đấu tranh mạnh mẽ, phản bác những quan điểm, tư tưởng sai trái, luận điệu xuyên tạc, thông tin không đúng sự thật về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong công

tác phòng, chống tội phạm. Chủ động tấn công, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm về ma túy, tội phạm liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”, tội phạm công nghệ cao, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao, hành động mạnh mẽ, quyết liệt và hiệu quả; chỉ đạo xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ tiếp tay cho tội phạm và vi phạm pháp luật, không để xảy ra tình trạng “bảo kê” tội phạm.

6. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và văn minh đô thị

6.1. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc: Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng và sự quản lý, điều hành của chính quyền địa phương đối với công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về bảo vệ an ninh Tổ quốc; đổi mới hình thức, biện pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thiết thực, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của từng khu dân cư nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở cơ sở. Xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến theo hướng xã hội hóa, tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hòa giải về ANTT từ cơ sở; vận động Nhân dân chủ động phát hiện, tố giác tội phạm, tham gia giáo dục, giúp đỡ, cảm hóa người vi phạm pháp luật, người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng. Tăng cường mối quan hệ phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa lực lượng Công an với Quân đội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch phối hợp đã ký kết; lồng ghép công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với việc thực hiện các Cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước khác và nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh tại địa phương. Tạo điều kiện thuận lợi cho người hoạt động không chuyên trách và lực lượng Bảo vệ dân phố, các tổ chức quần chúng làm nhiệm vụ bảo vệ ANTT ở cơ sở đủ sức hoàn thành tốt nhiệm vụ; khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém trong quá trình tổ chức xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc.

6.2. Thực hiện các quy định về văn minh đô thị: Nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa gắn với xây dựng danh hiệu phường đô thị văn minh, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc xây dựng con người có tư tưởng, đạo đức, lối sống, nếp sống văn hóa; thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc hiếu, hỷ, lễ hội; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc; đẩy mạnh việc thực hiện xã hội hóa trong xây dựng các thiết chế văn hóa và hoạt động văn hóa, thể thao ở khu vực. Vận động Nhân dân

phát huy nội lực để xây dựng đô thị văn minh, xây dựng tổ dân phố, phường lành mạnh, không có tội phạm, tệ nạn xã hội. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt “Ngày pháp luật” theo định kỳ, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức tự nguyện, tự giác của người dân và vai trò tự quản ở cộng đồng, tạo cơ chế quản lý đồng bộ để phong trào ngày càng phát triển bền vững.

7. Công tác cải cách hành chính

- Thực hiện nghiêm túc yêu cầu về cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy chính quyền phường theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; ban hành quy trình trong giải quyết thủ tục hành chính để thống nhất thực hiện.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả cơ chế, chính sách đặc thù về ngân sách, tài chính và sử dụng nguồn lực cải cách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường các biện pháp để quản lý và bảo đảm nguồn thu, kiểm soát việc sử dụng có hiệu quả tài chính công.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông quan tâm tuyên truyền thường xuyên, liên tục, bám sát các nội dung về công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn; kịp thời phản ánh những vấn đề còn hạn chế, bất cập, góp phần xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đồng thời biểu dương, tuyên truyền nhân rộng các điển hình cá nhân, tổ chức và các mô hình hay, hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án

1.1. Kinh phí trang cấp các loại phương tiện (ôtô, mô tô...), vũ khí, công cụ hỗ trợ, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo quy định của pháp luật do Bộ Công an bảo đảm.

1.2. Kinh phí sửa chữa, xây dựng mới trụ sở làm việc và trang thiết bị văn phòng cho Công an phường là 33.402.000.000 đồng (*Ba mươi ba tỷ, bốn trăm linh hai triệu đồng*), trong đó:

- Kinh phí trang cấp các thiết bị văn phòng là 3.324.000.000 đồng (*Ba tỷ, ba trăm hai mươi bốn triệu đồng*).

- Kinh phí sửa chữa và xây dựng mới trụ sở làm việc là 30.078.000.000 đồng (*Ba mươi tỷ, không trăm bảy mươi tám triệu đồng*): Xây dựng mới 02 đơn vị (Công an phường Muồng Thanh: 9.818.000.000 đồng; Công an phường Noong Bua: 13.400.000.000 đồng); sửa chữa trụ sở làm việc 07 đơn vị: 6.860.000.000 đồng.

2. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí do ngân sách Nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán

ngân sách hằng năm của Bộ Công an; ngân sách địa phương hỗ trợ theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

2.1. Ngân sách Bộ Công an

2.1.1. Công an tỉnh báo cáo đề nghị với Bộ Công an bảo đảm kinh phí trang cấp các loại phương tiện (ôtô, mô tô,...), vũ khí, công cụ hỗ trợ, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo quy định của pháp luật và ngành Công an.

2.1.2. Hỗ trợ kinh phí đầu tư trụ sở làm việc cho Công an phường: Xây dựng mới trụ sở làm việc cho 02 đơn vị Công an phường Mường Thanh và Công an phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ: 13.217.882.000 đồng (*Mười ba tỷ, hai trăm mười bảy triệu, tám trăm tám mươi hai nghìn đồng*)

2.2. Ngân sách địa phương: Hỗ trợ 20.184.950.000 đồng (*Hai mươi tỷ, một trăm tám mươi tư triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*), trong đó:

- *Vốn đầu tư:* 16.860.000.000 đồng (*Mười sáu tỷ, tám trăm sáu mươi triệu đồng*), gồm có:

+ Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất Công an phường: Hỗ trợ kinh phí xây dựng mới Trụ sở làm việc đối với 02 đơn vị Công an phường Mường Thanh và Công an phường Noong Bua: 10.000.000.000 đồng (*Mười tỷ đồng*)

+ Hỗ trợ kinh phí sửa chữa trụ sở làm việc của Công an các phường: Na Lay, Sông Đà, Nam Thanh, Tân Thanh, Thanh Trường, Thanh Bình, Him Lam: 6.860.000.000 đồng (*Sáu tỷ tám trăm sáu mươi triệu đồng*)

- *Vốn sự nghiệp:* Hỗ trợ 3.324.950.000 đồng (*Ba tỷ, ba trăm hai mươi bốn triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng*): Chi trang thiết bị văn phòng cho Công an các phường.

Trong quá trình thực hiện Đề án, cơ cấu nguồn vốn có thể điều chỉnh theo quy định để đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện Đề án.

4. Phân kỳ bảo đảm kinh phí hằng năm

4.1. Dự chi nguồn kinh phí Bộ Công an bảo đảm trong các năm: Hằng năm bảo đảm kinh phí trang cấp các loại phương tiện, vũ khí, công cụ hỗ trợ, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ theo quy định của pháp luật, của ngành Công an và chi đầu tư cơ sở vật chất trụ sở làm việc cho Công an phường.

4.2. Dự chi nguồn kinh phí địa phương trong các năm

a) Giai đoạn 1, từ năm 2023 - 2025:

- **Năm 2023:** 1.377.200.000 đồng (*Một tỷ, ba trăm bảy mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng*); trong đó, vốn đầu tư: 980.000.000 đồng; vốn sự nghiệp: 397.200.000 đồng.

- **Năm 2024:** 2.682.650.000 đồng (*Hai tỷ, sáu trăm tám mươi hai triệu, sáu*

trăm năm mươi nghìn đồng); trong đó, vốn đầu tư: 1.960.000.000 đồng; vốn sự nghiệp: 722.650.000 đồng.

- **Năm 2025:** 2.703.000.000 đồng (Hai tỷ, bảy trăm linh ba triệu đồng); trong đó, vốn đầu tư: 1.960.000.000 đồng; vốn sự nghiệp: 743.000.000 đồng.

b) Giai đoạn 2, từ năm 2026 - 2030:

- **Năm 2026:** 5.388.350.000 đồng (Năm tỷ, ba trăm tám mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng); trong đó, vốn đầu tư: 5.000.000.000 đồng; vốn sự nghiệp: 388.350.000 đồng.

- **Năm 2027:** 5.373.400.000 đồng (Năm tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, bốn trăm nghìn đồng); trong đó, vốn đầu tư: 5.000.000.000 đồng; vốn sự nghiệp: 373.400.000 đồng.

- **Năm 2028:** 1.325.000.000 đồng (Một tỷ, ba trăm hai mươi năm triệu đồng); trong đó, vốn đầu tư: 980.000.000 đồng; vốn sự nghiệp: 345.000.000 đồng.

- **Năm 2029:** 1.335.350.000 đồng (Một tỷ, ba trăm ba mươi năm triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng); trong đó, vốn đầu tư: 980.000.000 đồng; vốn sự nghiệp: 355.000.000 đồng.

(Chi tiết tại các Phụ lục II, III, IV, V kèm theo)

5. Lộ trình thực hiện

- **Năm 2023:** Hoàn thành việc xây dựng đơn vị Công an phường Tân Thanh, thành phố Điện Biên Phủ điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

- **Năm 2024:** Hoàn thành việc xây dựng 02 đơn vị Công an phường (Công an phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ và Công an phường Na Lay, thị xã Mường Lay) điển hình kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

- **Năm 2025:** Hoàn thành việc xây dựng 02 đơn vị Công an phường (Công an phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ và Công an phường Sông Đà, thị xã Mường Lay) điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

- **Năm 2026:** Hoàn thành việc xây dựng đơn vị Công an phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

- **Năm 2027:** Hoàn thành việc xây dựng đơn vị Công an phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

- **Năm 2028:** Hoàn thành việc xây dựng đơn vị Công an phường Hím Lam, thành phố Điện Biên Phủ điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

- **Năm 2029:** Hoàn thành việc xây dựng đơn vị Công an phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án. Tiếp tục giữ vững các tiêu chí về xây

dựng Công an phường đã đạt được; chủ động đề nghị Bộ Công an hỗ trợ kinh phí, trang cấp thiết bị, phương tiện đảm bảo hoạt động của Công an phường. Đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện công tác xây dựng lực lượng, tài chính, hậu cần, nhất là đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo, bồi dưỡng cho Công an phường theo quy định để sớm hoàn thành các tiêu chí theo lộ trình.

- Phối hợp các cấp, các ngành đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân về chủ trương xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị; mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa nghiệp vụ và phòng ngừa xã hội; phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tăng cường công tác nắm tình hình, giải quyết kịp thời mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để hình thành “điểm nóng”, phức tạp về ANTT.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án; tổng hợp và đề xuất điều chỉnh các mục tiêu, nhiệm vụ cho phù hợp với tình hình thực tế; tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức sơ kết (năm 2025), tổng kết (năm 2029) về kết quả triển khai thực hiện Đề án; đề xuất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Đề án.

2. Sở Tài chính: Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương để chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh xem xét hỗ trợ kinh phí chi sự nghiệp trong trường hợp thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay không cân đối được nguồn lực để thực hiện Đề án theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án theo chức năng, nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổng hợp nhu cầu trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan để tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí vốn đầu tư công thực hiện Đề án đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh bố trí nguồn vốn thực hiện Đề án từ kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm của tỉnh.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ để chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thẩm định hồ sơ đề nghị giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để xây dựng trụ sở Công an phường, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

5. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND thành phố Điện Biên Phủ, UBND thị xã Mường Lay và các đơn vị liên quan tham mưu đề nghị khảo sát, giới thiệu địa điểm, thẩm định quy hoạch.

6. Văn phòng UBND tỉnh: Phối hợp với Công an tỉnh tham mưu đưa nội dung thực hiện Đề án vào các chương trình, kế hoạch hằng năm của UBND tỉnh.

7. Các sở, ban, ngành tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Công an tỉnh thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh.

8. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện các hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, không để án tồn đọng, gây dư luận phức tạp trong Nhân dân; đưa ra xét xử các vụ án điểm nhằm răn đe, phòng ngừa chung, góp phần ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Viện kiểm sát nhân dân tăng cường công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm, tích cực phối hợp với Công an cấp huyện thực hiện hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của công an xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương có liên quan trong việc tuyên truyền thực hiện Đề án xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị; gắn cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” với xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” và không tội phạm, không ma túy. Đồng thời, đẩy mạnh vận động Nhân dân tích cực tham gia đấu tranh, tố giác các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

10. UBND thành phố Điện Biên Phủ và Thị xã Mường Lay

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và đề ra các giải pháp cụ thể, phù hợp với thực tiễn của địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, các mục tiêu, chỉ tiêu cơ bản trong Bộ tiêu chí của Bộ Công an về xây dựng Công an phường điển hình, kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; tập trung chỉ đạo công tác kiểm tra quản lý hệ thống chợ, siêu thị, khắc phục tình trạng buôn bán tự phát, lấn chiếm lòng lề đường, vỉa hè, đặt biển báo sai quy định; bảo đảm vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, bảo đảm an toàn thực phẩm của người dân và thực hiện tốt công tác phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn.

- Bảo đảm kinh phí thực hiện giải phóng mặt bằng đối với các vị trí đất cần phải thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng, bàn giao đất xây dựng trụ sở Công an phường.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan khảo

sát, xem xét ưu tiên bố trí quỹ đất, lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất xây dựng trụ sở Công an phường.

- Hằng năm, chủ động cân đối ngân sách địa phương, báo cáo HĐND cùng cấp bố trí ngân sách thực hiện Đề án; chỉ đạo UBND cấp phường báo cáo HĐND cùng cấp bố trí ngân sách cấp xã đảm bảo thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Công an tỉnh tích cực kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả đạt được, những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế để đề xuất điều chỉnh các biện pháp, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương./.
